

TT	Họ và tên	Dân tộc	Trong đó học sinh thuộc đối tượng chính sách (ghi số lượng HS)									Mức thu học phí theo NQ số 53/2016/NQ.HĐND	Số tiền miễn, giảm đề nghị NSNN cấp bù học kỳ I năm học 2024-2025
			Đối tượng được miễn học phí (thứ tự theo TT số 09/2016)					Đối tượng được giảm 70% học phí		Đối tượng được giảm 50% học phí			
			2. Trẻ em học MG và HS, SV bị tàn tật, khuyết tật thuộc diện nghèo hoặc cận nghèo	4. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông có cha mẹ thuộc hộ nghèo	11. Học sinh người dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng KTXH khó khăn (Ơ đư)	Học sinh 5 tuổi	Cộng đối tượng miễn học phí	3. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh, là người dân tộc thiểu số ở vùng kinh tế xã hội ĐBKK	Cộng đối tượng giảm 70%	2. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông có cha mẹ thuộc hộ cận nghèo	Cộng đối tượng giảm 50%		
I	Lớp : Mẫu giáo Bé A		0	0	0		0	0	0	2	2	200	400
1	Nguyễn Bảo Lâm	Kinh							-	1	1	100	200
2	Nguyễn Khánh Ngân	Kinh							-	1	1	100	200
II	Lớp : Mẫu giáo Bé B		0	0	0	0	0	1	1	1	1	200	480
1	Lạng Khánh Ngân	Thái					0	1	1			100	280
2	Lê Thảo Vy	Kinh					0		-	1	1	100	200
III	Lớp : Mẫu giáo Nhỡ A		0	0	0		0	0	0	2	2		400
1	Hoàng Mỹ Linh	Kinh								1	1	100	200
2	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	Kinh								1	1	100	200
IV	Lớp : Mẫu giáo Nhỡ B		0	0	0		0	0	0	1	1	100	200
1	Phạm Minh Tiến	Kinh					0		-	1	1	100	200
V	Lớp : Mẫu giáo Nhỡ C		1	1	0		3	0	0	2	2		1600
1	Nguyễn Thị Khánh Diễm	Kinh		1			1		-		-	100	400
2	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Kinh		1			1		-		-	100	400
3	Phạm Thị Hải Yến	Kinh	1				1		-		-	100	400
4	Lưu Gia Bảo	Kinh					0		-	1	1	100	200
5	Đinh Đức Phát	Kinh					0		-	1	1	100	200
VI	Lớp : Mẫu giáo Lớn A		0	1	0	34	35	0	0	0	0		14000
1	Nguyễn Đình La Phong	Kinh		1			1		-		-	100	400
2	Phạm Khắc Minh Khôi*	Kinh					1	1	-				400
3	Bùi Trường An	Kinh					1	1					400
4	Cao Quốc Anh	Kinh					1	1					400

TT	Họ và tên	Dân tộc	Trong đó học sinh thuộc đối tượng chính sách (ghi số lượng HS)										Mức thu học phí theo NQ số 53/2016/ NQ.H ĐND	Số tiền miễn, giảm đề nghị NSNN cấp bù học kỳ I năm học 2024-2025
			Đối tượng được miễn học phí (thứ tự theo TT số 09/2016)					Đối tượng được giảm 70% học phí		Đối tượng được giảm 50% học phí				
			2. Trẻ em học MG và HS, SV bị tàn tật, khuyết tật thuộc diện nghèo hoặc cận nghèo	4. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông có cha mẹ thuộc diện hộ nghèo	11. Học sinh người dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng KTXH khó khăn (Ơ đư)	Học sinh 5 tuổi	Cộng đối tượng miễn học phí	3. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh, là người dân tộc thiểu số ở vùng kinh tế xã hội ĐBKK	Cộng đối tượng giảm 70%	2. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông có cha mẹ thuộc hộ cận nghèo	Cộng đối tượng giảm 50%			
5	Lê Đức Minh Anh	Kinh				1	/						400	
6	Nguyễn Hoàng Anh	Kinh				1	/						400	
7	Nguyễn Quang Khải Anh	Kinh				1	/						400	
8	Hoàng Công Bách	Kinh				1	/						400	
9	Đậu Thị Diệp Chi	Kinh				1	/						400	
10	Hoàng Linh Chi	Kinh				1	/						400	
11	Lưu Diệp Linh Chi	Kinh				1	/						400	
12	Nguyễn Văn Cường	Kinh				1	/						400	
13	Hoàng Anh Dũng	Kinh				1	/						400	
14	Hoàng Ánh Dương	Kinh				1	/						400	
15	Trần Tiến Đạt	Kinh				1	/						400	
16	Nguyễn Anh Đức	Kinh				1	/						400	
17	Lưu Hoàng Hải	Kinh				1	/						400	
18	Cao Xuân Huy	Kinh				1	/						400	
19	Hoàng Gia Huy	Kinh				1	/						400	
20	Lưu Trần Đăng Khôi	Kinh				1	/						400	
21	Nguyễn Quốc Kỳ	Kinh				1	/						400	
22	Đậu Nguyễn Gia Linh	Kinh				1	/						400	
23	Nguyễn Tú Linh	Kinh				1	/						400	
24	Nguyễn Thanh Luyện	Kinh				1	/						400	
25	Nguyễn Bảo Ngọc	Kinh				1	/						400	
26	Lưu Tuệ Nhi	Kinh				1	/						400	
27	Lê Hoàng Phong	Kinh				1	/						400	
28	Cao Thục Quyên	Kinh				1	/						400	
29	Vũ Đức Toàn	Kinh				1	/						400	
30	Lưu Thị Trúc Trà	Kinh				1	/						400	

TT	Họ và tên	Dân tộc	Trong đó học sinh thuộc đối tượng chính sách (ghi số lượng HS)										Mức thu học phí theo NQ số 53/2016/ NQ.H ĐND	Số tiền miễn, giảm đề nghị NSNN cấp bù học kỳ I năm học 2024-2025
			Đối tượng được miễn học phí (thứ tự theo TT số 09/2016)					Đối tượng được giảm 70% học phí		Đối tượng được giảm 50% học phí				
			2. Trẻ em học MG và HS, SV bị tàn tật, khuyết tật thuộc diện nghèo hoặc cận nghèo	4. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông có cha mẹ thuộc hộ nghèo	11. Học sinh người dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng KTXH khó khăn (Ơ đư)	Học sinh 5 tuổi	Cộng đối tượng miễn học phí	3. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh, là người dân tộc thiểu số ở vùng kinh tế xã hội ĐBKK	Cộng đối tượng giảm 70%	2. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông có cha mẹ thuộc hộ cận nghèo	Cộng đối tượng giảm 50%			
31	Cao Bảo Trân	Kinh				1	1							400
32	Nguyễn Thị Huyền Trang	Kinh				1	1							400
33	Phạm Minh Triết	Kinh				1	1							400
34	Phan Minh Trung	Kinh				1	1							400
35	Nguyễn Văn Anh Tuấn	Kinh				1	1							400
XII	Lớp : Mẫu giáo Lớn B		0	0	0	32	32	0	0	0	0			12800
1	Phạm Thành Đạt	Kinh				1	1							400
2	Lưu Hoài An	Kinh				1	1							400
3	Nguyễn Hữu Duy	Kinh				1	1							400
4	Hoàng Văn Đức	Kinh				1	1							400
5	Nguyễn Linh Giang	Kinh				1	1							400
6	Nguyễn Phúc Hậu	Kinh				1	1							400
7	Lưu Đức Hòa	Kinh				1	1							400
8	Nguyễn Đình Phúc Hưng	Kinh				1	1							400
9	Nguyễn Thị Mai Hương	Kinh				1	1							400
10	Nguyễn Khánh Huyền	Kinh				1	1							400
11	Phạm Thị Ngọc Huyền	Kinh				1	1							400
12	Cao Đăng Khoa	Kinh				1	1							400
13	Lê Minh Khôi	Kinh				1	1							400
14	Nguyễn Hà Gia Linh	Kinh				1	1							400
15	Nguyễn Ngọc Mai	Kinh				1	1							400
16	Lê Khôi Nguyên	Kinh				1	1							400
17	Phạm Thiện Nhân	Kinh				1	1							400
18	Nguyễn Phương Nhi	Kinh				1	1							400
19	Nguyễn Quỳnh Như	Kinh				1	1							400
20	Hoàng Thục Nương	Kinh				1	1							400

TT	Họ và tên	Dân tộc	Trong đó học sinh thuộc đối tượng chính sách (ghi số lượng HS)								Mức thu học phí theo NQ số 53/2016/NQ.HĐND	Số tiền miễn, giảm đề nghị NSNN cấp bù học kỳ I năm học 2024-2025	
			Đối tượng được miễn học phí (thứ tự theo TT số 09/2016)				Đối tượng được giảm 70% học phí		Đối tượng được giảm 50% học phí				
			2. Trẻ em học MG và HS, SV bị tàn tật, khuyết tật thuộc diện nghèo hoặc cận nghèo	4. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông có cha mẹ thuộc hộ nghèo	11. Học sinh người dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng KTXH khó khăn (Ơ đư)	Học sinh 5 tuổi	Cộng đối tượng miễn học phí	3. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh, là người dân tộc thiểu số ở vùng kinh tế xã hội ĐBKK	Cộng đối tượng giảm 70%	2. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông có cha mẹ thuộc hộ cận nghèo			Cộng đối tượng giảm 50%
21	Nguyễn Duy Quốc Phi	Kinh				1	1						400
22	Hoàng Thiên Phúc	Kinh				1	1						400
23	Nguyễn Huy Phước	Kinh				1	1						400
24	Nguyễn Hoàng Anh Quân	Kinh				1	1						400
25	Lưu Lệ Quyên	Kinh				1	1						400
26	Lê Hoàng Anh Thư	Kinh				1	1						400
27	Nguyễn Đình Thục	Kinh				1	1						400
28	Nguyễn Lê Bảo Trâm	Kinh				1	1						400
29	Lê Thị Thanh Trúc	Kinh				1	1						400
30	Hoàng Thảo Vy	Kinh				1	1						400
31	Ngô Gia Vy	Kinh				1	1						400
32	Nguyễn Ngọc Yến Vy	Kinh				1	1						400
XIII	Lớp : Mẫu giáo Lớn C		0	0	0	33	33	0	0	0	0		13200
1	Lê Minh Dũng	Kinh				1	1						400
2	Đậu Thiện Hoàng Gia	Kinh				1	1						400
4	Phạm Hoài An	Kinh				1	1						400
4	Hoàng Ngọc Lan Anh	Kinh				1	1						400
5	Hoàng Gia Bảo	Kinh				1	1						400
6	Đậu Thị Bảo Châu	Kinh				1	1						400
7	Lưu Văn Đạt	Kinh				1	1						400
8	Lưu Kỳ Hoa	Kinh				1	1						400
9	Nguyễn Đình Gia Huy	Kinh				1	1						400
10	Cao Đăng Khải	Kinh				1	1						400
11	Hoàng Lê Bảo Khang	Kinh				1	1						400
12	Trần Minh Khang	Kinh				1	1						400
13	Nguyễn Minh Khánh	Kinh				1	1						400

TT	Họ và tên	Dân tộc	Trong đó học sinh thuộc đối tượng chính sách (ghi số lượng HS)										Mức thu học phí theo NQ số 53/2016/NQ.H ĐND	Số tiền miễn, giảm đề nghị NSNN cấp bù học kỳ 1 năm học 2024-2025
			Đối tượng được miễn học phí (thứ tự theo TT số 09/2016)					Đối tượng được giảm 70% học phí		Đối tượng được giảm 50% học phí				
			2. Trẻ em học MG và HS, SV bị tàn tật, khuyết tật thuộc diện nghèo hoặc cận nghèo	4. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông có cha mẹ thuộc hộ nghèo	11. Học sinh người dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng KTXH khó khăn (Ơ đư)	Học sinh 5 tuổi	Cộng đối tượng miễn học phí	3. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh, là người dân tộc thiểu số ở vùng kinh tế xã hội ĐBKK	Cộng đối tượng giảm 70%	2. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông có cha mẹ thuộc hộ cận nghèo	Cộng đối tượng giảm 50%			
14	Phan Đăng Khoa	Kinh				1	1						400	
15	Lưu Đăng Khôi	Kinh				1	1						400	
16	Thái Nguyễn Minh Khôi	Kinh				1	1						400	
17	Hoàng Dương Ngọc Khuê	Kinh				1	1						400	
18	Đinh Tuệ Lâm	Kinh				1	1						400	
19	Lưu Thị Hà My	Kinh				1	1						400	
20	Lương Sỹ Nam	Kinh				1	1						400	
21	Đinh Thùy Nhi	Kinh				1	1						400	
22	Ma Minh Quân	Kinh				1	1						400	
23	Đậu Anh Quốc	Kinh				1	1						400	
24	Đoàn Thị Lệ Quyên	Kinh				1	1						400	
25	Nguyễn Đình Tài	Kinh				1	1						400	
26	Lê Thị Thanh Thảo	Kinh				1	1						400	
27	Trương Kim Tiền	Kinh				1	1						400	
28	Lê Thị Huyền Trang	Kinh				1	1						400	
29	Trương Minh Triết	Kinh				1	1						400	
30	Đậu Thiện Trọng	Kinh				1	1						400	
31	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Kinh				1	1						400	
32	Lưu Xuân Trường	Kinh				1	1						400	
33	Phan Thế Vinh	Kinh				1	1						400	
IX	Lớp : Mẫu giáo Lớn D		0	0	0	31	31	0	0	0	0	0	12.400	
1	Nguyễn Đình Bảo Long	Kinh				1	1						400	
2	Nguyễn Thiện Tâm	Kinh				1	1						400	
3	Phan Thục Quên	Kinh				1	1						400	
4	Trịnh Lê Bảo Châu	Kinh				1	1						400	
5	Phan Nguyễn Thiên Di	Kinh				1	1						400	

TT	Họ và tên	Dân tộc	Trong đó học sinh thuộc đối tượng chính sách (ghi số lượng HS)										Mức thu học phí theo NQ số 53/2016/NQ.HĐND	Số tiền miễn, giảm đề nghị NSNN cấp bù học kỳ 1 năm học 2024-2025
			Đối tượng được miễn học phí (thứ tự theo TT số 09/2016)					Đối tượng được giảm 70% học phí		Đối tượng được giảm 50% học phí				
			2. Trẻ em học MG và HS, SV bị tàn tật, khuyết tật thuộc diện nghèo hoặc cận nghèo	4. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông có cha mẹ thuộc hộ nghèo	11. Học sinh người dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng KTXH khó khăn (Ơ đư)	Học sinh 5 tuổi	Cộng đối tượng miễn học phí	3. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh, là người dân tộc thiểu số ở vùng kinh tế xã hội ĐBKK	Cộng đối tượng giảm 70%	2. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông có cha mẹ thuộc hộ cận nghèo	Cộng đối tượng giảm 50%			
6	Nguyễn Trí Dũng	Kinh				1	1						400	
7	Trần Hữu Đức	Kinh				1	1						400	
8	Đậu Ngọc Gia Huy	Kinh				1	1						400	
9	Nguyễn Gia Huy	Kinh				1	1						400	
10	Trần Đăng Khoa	Kinh				1	1						400	
11	Phan Nhật Bảo Khôi	Kinh				1	1						400	
12	Hoàng Nguyễn Thùy Linh	Kinh				1	1						400	
13	Cao Đức Long	Kinh				1	1						400	
14	Nguyễn Hoàng Long	Kinh				1	1						400	
15	Lê Trần Khánh Ly	Kinh				1	1						400	
16	Phan Thị Thảo Mai	Kinh				1	1						400	
17	Hoàng Khôi Nguyên	Kinh				1	1						400	
18	Hoàng Kỳ Nguyên	Kinh				1	1						400	
19	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	Kinh				1	1						400	
20	Nguyễn Phan Thành Nhân	Kinh				1	1						400	
21	Hoàng Diệu Nhi	Kinh				1	1						400	
22	Phan Tâm Như	Kinh				1	1						400	
23	Trần Phong Phú	Kinh				1	1						400	
24	Phan Bá Thanh	Kinh				1	1						400	
25	Nguyễn Bảo Thy	Kinh				1	1						400	
26	Nguyễn Đức Trí	Kinh				1	1						400	
27	Phan Phương Trinh	Kinh				1	1						400	
28	Nguyễn Anh Tuấn	Kinh				1	1						400	
29	Phan Thành Vinh	Kinh				1	1						400	

TT	Họ và tên	Dân tộc	Trong đó học sinh thuộc đối tượng chính sách (ghi số lượng HS)										Mức thu học phí theo NQ số 53/2016/ NQ.H ĐND	Số tiền miễn, giảm đề nghị NSNN cấp bù học kỳ 1 năm học 2024-2025
			Đối tượng được miễn học phí (thứ tự theo TT số 09/2016)					Đối tượng được giảm 70% học phí		Đối tượng được giảm 50% học phí				
			2. Trẻ em học MG và HS, SV bị tàn tật, khuyết tật thuộc diện nghèo hoặc cận nghèo	4. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông có cha mẹ thuộc hộ nghèo	11. Học sinh người dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng KTXH khó khăn (Ơ du)	Học sinh 5 tuổi	Cộng đối tượng miễn học phí	3. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh, là người dân tộc thiểu số ở vùng kinh tế xã hội ĐBKK	Cộng đối tượng giảm 70%	2. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông có cha mẹ thuộc hộ cận nghèo	Cộng đối tượng giảm 50%			
30	Hoàng Uy Vũ	Kinh				1	/						400	
31	Nguyễn Hoàng Tú Vy	Kinh				1	/						400	
X	Lớp : Mẫu giáo Lớn E		0	0	0	29	29	0	0	0	0	0	11.600	
1	Ma Xuân An	Kinh				1	/						400	
2	Nguyễn Trần Bảo Anh	Kinh				1	/						400	
3	Cao Quỳnh Chi	Kinh				1	/						400	
4	Trần Quốc Công	Kinh				1	/						400	
5	Trần Ngọc Diệp	Kinh				1	/						400	
6	Nguyễn Anh Duy	Kinh				1	/						400	
7	Hoàng Hải Đăng	Kinh				1	/						400	
8	Ma Thành Đô	Kinh				1	/						400	
9	Trần Hương Giang	Kinh				1	/						400	
10	Cao Thị Minh Hợp	Kinh				1	/						400	
11	Nguyễn Huy Hùng	Kinh				1	/						400	
12	Nguyễn Trần Đức Huy	Kinh				1	/						400	
13	Hoàng Đăng Khoa	Kinh				1	/						400	
14	Cao Minh Khôi	Kinh				1	/						400	
15	Trần Ngọc Lan	Kinh				1	/						400	
16	Nguyễn Khánh Ly	Kinh				1	/						400	
17	Phan Đình Năng	Kinh				1	/						400	
18	Trần Duy Nghĩa	Kinh				1	/						400	
19	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	Kinh				1	/						400	
20	Ngô Kiều Oanh	Kinh				1	/						400	
21	Nguyễn Kiều Oanh	Kinh				1	/						400	

TT	Họ và tên	Dân tộc	Trong đó học sinh thuộc đối tượng chính sách (ghi số lượng HS)										Mức thu học phí theo NQ số 53/2016/ NQ.H ĐND	Số tiền miễn, giảm đề nghị NSNN cấp bù học kỳ 1 năm học 2024-2025
			Đối tượng được miễn học phí (thứ tự theo TT số 09/2016)					Đối tượng được giảm 70% học phí		Đối tượng được giảm 50% học phí				
			2. Trẻ em học MG và HS, SV bị tàn tật, khuyết tật thuộc diện nghèo hoặc cận nghèo	4. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông có cha mẹ thuộc diện hộ nghèo	11. Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng KTXH khó khăn (Ơ đư)	Học sinh 5 tuổi	Cộng đối tượng miễn học phí	3. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh, là người dân tộc thiểu số ở vùng kinh tế xã hội ĐBKK	Cộng đối tượng giảm 70%	2. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông có cha mẹ thuộc hộ cận nghèo	Cộng đối tượng giảm 50%			
22	Trần Hữu Phát	Kinh				1	/							400
23	Lưu Cao Bảo Quốc	Kinh				1	/							400
24	Ngô Diễm Quỳnh	Kinh				1	/							400
25	Trần Quốc Tây	Kinh				1	/							400
26	Lưu Hoàng Phương Thảo	Kinh				1	/							400
27	Nguyễn Xuân Thiên	Kinh				1	/							400
28	Hoàng Phúc Thịnh	Kinh				1	/							400
29	Phan Thị Lệ Thu	Kinh				1	/							400
	Cộng		1	2	0	159	163	1	1	8	8	500	67.080	

Diễn Châu, ngày tháng 10 năm 2024

KẾ TOÁN

Cao Thị Hồng Thảo

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Thủy